

VAI TRÒ CỦA PHẬT GIÁO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN KHẮC ĐỨC^(*)

Phật giáo là một tôn giáo thế giới, đã du nhập, phát triển ở nước ta từ lâu và có ảnh hưởng tích cực trong đời sống của nhân dân trên nhiều lĩnh vực, như đạo đức, lối sống, văn hóa, chính trị, kiến trúc, v.v... Vì thế, từ khi du nhập vào nước ta, Phật giáo đã phát triển tương đối thuận lợi và ngày nay vẫn tiếp tục phát triển. Bài viết này phân tích vai trò của Phật giáo ở Việt Nam trên một số phương diện chủ yếu.

1. Vai trò của Phật giáo đối với đạo đức

Vai trò của Phật giáo đối với đạo đức thể hiện trước hết là định hướng, giáo dục con người theo những chuẩn mực, quy tắc đạo đức tốt đẹp. Điều này phù hợp với mong muốn của xã hội Việt Nam trong việc xây dựng nền đạo đức mới.

Có thể nói rằng, sở dĩ Phật giáo đi vào lòng dân tộc Việt Nam mấy nghìn năm qua và cho đến nay vẫn phát huy vai trò tích cực là bởi các giá trị đạo đức từ bi, hỉ xả, vô ngã, vị tha... của nó thật sự gần gũi với giá trị nhân văn truyền thống thương người như thể thương thân, nhân hậu, vị tha của người dân Việt Nam. Đạo đức Phật giáo là đạo đức của tấm lòng đại từ, đại bi, lấy tình thương bao la đối với con người và đối với muôn loài làm trọng, lấy việc cứu khổ và diệt khổ cho con người là mục đích tối cao⁽¹⁾.

Từ bi, hỉ xả, cứu khổ, cứu nạn... là những bộ phận hợp thành tư tưởng và hành vi đạo đức Phật giáo. Nó cũng là những biểu hiện cao thượng về đạo đức trong điều kiện xã hội nước ta hiện nay khi cơ chế thị trường đã “vô tình” góp phần làm phát triển chủ nghĩa cá nhân, tính bàng quan và thói ích kỉ ở một số người.

Với phương châm “cứu một mạng người hơn xây bảy ngôi chùa”, Đức Phật luôn kêu gọi tín đồ của mình hãy hành đạo vì lợi ích cho quần sinh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì an lạc cho chư thiên và cho loài người.

Ngũ giới, Thập thiện, Lục độ,... là những giới luật và những chuẩn mực hướng con người đến với cái thiện, tránh xa cái ác. Ngũ giới bao gồm: không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu. Thập thiện là không sát sinh, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không nói lời thêu dệt, không nói hai chiều, không ác khẩu, không tham lam, không thù hận, không si mê. Những điều răn dạy đó của Phật giáo đến nay vẫn phù hợp với

*. ThS., Học viện Chính trị-Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Hoàng Thị Lan. *Góp phần tìm hiểu một số vấn đề về đạo đức Phật giáo trong xã hội Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Nghiên cứu Phật học, số 2/1997, tr. 26.

những giá trị đạo đức chung của con người.

Luật nhân quả của Phật giáo có liên quan tới nghiệp (Thân nghiệp, Khẩu nghiệp, Ý nghiệp) mà sợi dây nối nguyên nhân với kết quả ít nhiều có tính chất thần bí, nhưng nó lại có tính hợp lý nhất định. Nó cũng có tác dụng trực tiếp là khuyên người ta làm thiện, tránh ác, vì nhân nào quả ấy, ở hiền gặp lành, thiện giả thiện báo, ác giả ác báo⁽²⁾.

Hơn nữa, những tăng ni, Phật tử, với lối sống giản dị, gần gũi, khiêm tốn, vị tha, là những tấm gương sáng về đạo đức, phẩm hạnh, được đông đảo người dân trong xã hội kính trọng và noi theo. Điều đó có tác dụng tích cực trong việc giáo dục đạo đức xã hội.

Như vậy, giống như nhiều tôn giáo khác, Phật giáo khuyên con người, tín đồ làm lành, lánh dữ, tích đức, hành thiện, yêu người, cho người đói ăn, cho kẻ khát uống.

Liên quan tới vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận định: Đức Phật là đại từ đại bi, cứu khổ cứu nạn.

Giáo sư Trần Văn Giàu từng nói: “Tôi muốn cùng các bạn tuyên dương, nhất là trong hoàn cảnh lịch sử hiện giờ khi khói lửa chiến tranh nổi lên trên 50 xứ thế giới với oán thù dân tộc và tôn giáo ngất trời, tôi muốn cùng các bạn tuyên dương các đạo đức của Phật giáo mà Nítơ ca ngợi một cách cảm động: chống tư tưởng phục thù, chống tư tưởng oán ghét, chống hằn học. Ở đây đạo đức Phật giáo tỏ ra đẹp quá, người quá, Phật quá”⁽³⁾.

Hoà thượng Thích Minh Châu cho rằng: “Đạo đức Phật giáo có khả năng giúp cải thiện cuộc sống của con người hiện tại và xã hội hiện tại”⁽⁴⁾.

Trong thời gian vừa qua, Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã tiến hành nhiều

hoạt động thiết thực đóng góp vai trò của mình đối với xã hội, như cứu trợ đồng bào gặp thiên tai, lũ lụt, nuôi dạy trẻ mồ côi không nơi nương tựa, và nhiều hoạt động từ thiện nhân đạo khác với giá trị hàng trăm tỉ đồng, hàng nghìn tấn gạo. Theo Giáo hội Phật giáo Việt Nam, hiện nay, trong toàn quốc có 25 Tuệ Tĩnh Đường, 655 phòng chẩn trị y học dân tộc đang hoạt động hiệu quả, khám và phát thuốc trị giá trên 23 tỉ đồng; cả nước có 165 lớp học tình thương, 16 cơ sở nuôi dạy trẻ mẫu giáo bán trú, nuôi trẻ em mồ côi, khuyết tật. Trong 25 năm qua, Giáo hội đã làm công tác từ thiện với trị giá trên 700 tỉ đồng và nhiều nhu yếu phẩm khác⁽⁵⁾.

2. Vai trò của Phật giáo đối với văn hoá dân tộc

Trải qua trên 2000 năm du nhập và tồn tại, Phật giáo đã ăn sâu, bén rễ trong tâm thức của nhân dân ta, vì vậy nó đã ảnh hưởng khá sâu sắc đến nền văn hoá dân tộc, đặc biệt trên các lĩnh vực sinh hoạt tín ngưỡng, nghệ thuật, kiến trúc, điêu khắc, v.v...

Hiện nay, hơn bao giờ hết, các ngôi chùa vẫn phát huy được vai trò tích cực của mình trong việc đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, văn hoá tinh thần của nhân dân. Trong đó có nhiều ngôi chùa hay quần thể di tích Phật giáo đã trở thành những trung tâm văn hoá vùng, đáp ứng nhu

2. Nguyễn Tài Thư (chủ biên). *Ảnh hưởng của các hệ tư tưởng và tôn giáo đối với con người Việt Nam hiện nay*. Nxb Chính trị Quốc gia. Hà Nội 1997, tr.230-233.

3. Trần Văn Giàu. *Đạo đức Phật giáo trong thời hiện đại*, trong: *Đạo đức Phật giáo trong thời hiện đại*. Thành phố Hồ Chí Minh 1993, tr. 247.

4. Thích Minh Châu. *Diễn văn khai mạc Hội nghị đạo đức Phật giáo trong thời hiện đại*, trong: *Đạo đức Phật giáo trong thời hiện đại*. Thành phố Hồ Chí Minh 1993, tr.1.

5. Giáo hội Phật giáo Việt Nam. *Báo cáo thành quả 25 năm hoạt động của Giáo hội Phật giáo Việt Nam*, tháng 10/2006.

cầu tín ngưỡng, tham quan vãng cảnh của nhân dân cả nước và du khách nước ngoài, như khu di tích danh thắng chùa Hương, khu di tích danh thắng Yên Tử, Thiền viện Tây Thiên, các ngôi chùa Khmer, v.v...

Trong nhân dân vẫn lưu truyền câu nói “Trẻ vui nhà, già vui chùa”. Nhưng ngày nay lại khác, trong những ngày lễ hội, sóc, vọng có rất đông người đi lễ chùa thuộc hầu hết các lứa tuổi, đặc biệt là tầng lớp thanh niên. Đây là một biểu hiện đáng mừng. Điều này có tác dụng giáo dục to lớn, bởi vì đến với ngôi chùa là đến với không gian tâm linh tôn nghiêm, thành kính, từ đó mỗi người đều tìm thấy cho mình những nhu cầu tinh thần cần thiết. Đối với thế hệ trẻ, đây thực sự là cơ hội tốt để họ gìn giữ một hình thức sinh hoạt văn hoá tốt đẹp của cha ông, góp phần vào việc giữ gìn bản sắc văn hoá Việt Nam, điều mà chúng ta vẫn thường lo lắng trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay.

Với một hệ thống chùa tháp ở hầu khắp các địa phương trong cả nước, từ Bắc vào Nam, từ thành thị đến nông thôn, Phật giáo đã trở thành một bộ phận không thể thiếu của nền văn hoá Việt Nam. Thật khó hình dung nổi nền văn hoá của chúng ta sẽ như thế nào nếu thiếu đi những ngôi chùa Phật giáo. Nó làm giàu, làm đẹp, làm phong phú thêm nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc của dân tộc ta. Theo số liệu của Giáo hội Phật giáo Việt Nam, hiện nay cả nước có 13.775 tự viện, bao gồm: 11.432 của Phật giáo Bắc Tông (trong đó 76 tự viện Phật giáo người Hoa), 517 của Phật giáo Nam Tông, 361 tịnh xá, 467 tịnh thất, 998 Niệm Phật đường. Trong số đó có hơn 400 tự viện đã được Nhà nước công nhận là Di tích Lịch sử Quốc gia⁽⁶⁾.

Chùa Việt Nam có những đặc điểm chung, đồng thời cũng rất đa dạng về

kiến trúc, điêu khắc. Chùa Việt mô phỏng chùa hang Ấn Độ nên hình thành kiến trúc chuỗi vòm rất phổ biến trong các chùa làng. Vốn mô hình một hang đá như ở Ajanta (Ấn Độ) gồm có một tiền đường và một hậu cung đặt biểu tượng Phật và một số tầng phòng vây quanh; chuyển sang kiến trúc gỗ nhà ở thì gian nhà ba gian được nối thêm một chuỗi vòm, các thiền phòng thành những hành lang và nhà Tổ.

Về sau, Phật điện mở rộng thành kiến trúc chữ Công (chùa Dâu, Bắc Ninh). Nếu có tường vây quanh thì kiến trúc thành dạng nội công ngoại quốc (chùa Láng, Hà Nội).

Các ngôi chùa Khmer ở Miền Nam có hình tứ giác nhiều tầng bậc, chỉ thờ một tượng Thích Ca và trang trí nhiều bích hoạ kể về lịch sử tu hành của Phật Tổ. Trên các tầng bậc có những tháp vây quanh và một cửa cổng rất đặc sắc với hai apxara hai bên góc (chùa Xvay Ton, An Giang) làm người ta liên tưởng đến cổng tháp Sanchi nổi tiếng của Ấn Độ.

Chùa ở vùng Huế được xây dựng dưới thời Nguyễn, bên cạnh các hương tự còn là những quốc tự và quan tự như Thiên Mụ, Thánh Duyên, Giác Hoàng, Diệu Đế,... Những ngôi chùa này pha nét kiến trúc cung đình.

Loại hình kiến trúc tháp cũng rất phong phú. Các Phật tử cũng như nhân dân đều biết đến tên tuổi của tháp Báo Thiên vồ vọi, tháp Sùng Thiện Diên Linh gắn với tấm bia về mùa rỗi, chùa tháp Chương Sơn với nét kiến trúc đặc trưng của hai tay vịn vũ nữ tạc theo tư thế tribhanga mang dấu ấn Chăm rõ rệt⁽⁷⁾.

6. Giáo hội Phật giáo Việt Nam. *Báo cáo thành quả 25 năm hoạt động của Giáo hội Phật giáo Việt Nam*, tháng 10 - 2006.

7. Lê Đức Hạnh. *Một vài đóng góp của Phật giáo đối với văn hoá Việt Nam*. Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo, số 5/ 2005, tr. 22.

Trong các chùa cần phải nói đến một số lượng rất lớn tượng Phật có giá trị về nghệ thuật điêu khắc, trong đó có những pho tượng đẹp nổi tiếng, như tượng A Di Đà (chùa Phật Tích), tượng Tuyết Sơn (chùa Tây Phương), tượng Quán Thế Âm Thiên Thủ Thiên Nhân (chùa Mễ Sở và chùa Bút Tháp), bộ tượng La Hán (chùa Tây Phương)⁽⁸⁾.

Đặc biệt, các chùa Khmer đã phát huy tốt vai trò của mình trong việc đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng, tôn giáo của đồng bào Khmer. Hơn nữa, ở nhiều địa phương, các ngôi chùa Khmer đã và đang thực sự là những “trung tâm văn hoá” của cộng đồng.

Ở Miền Trung và Miền Nam, nhiều chùa hình thành các ban văn nghệ Phật giáo, với những tay đàn giỏi, giọng hát hay, cách biểu diễn sinh động phục vụ tăng ni, Phật tử trong những ngày lễ lớn như Phật đản, Vu lan báo hiếu, Thành đạo...⁽⁹⁾

Các ấn phẩm Phật giáo như Tạp chí Văn hoá Phật giáo, Báo Giác Ngộ, Tạp chí Nghiên cứu Phật học, Tạp chí Khuông Việt và hàng trăm đầu sách với số lượng hàng triệu bản là những đóng góp tích cực của Phật giáo đối với văn hoá dân tộc.

Có thể thấy rằng, Phật giáo đã mang đến cho người Việt những ngôi chùa cổ kính, những pho tượng bề thế rải khắp xóm làng; đã đưa đến những trung tâm văn hoá làng sôi động. Đồng thời, nó cũng mang đến cho người dân một đời sống tâm linh sâu đậm từ khi du nhập đến nay.

3. Vai trò của Phật giáo đối với chính trị tư tưởng

Trong lịch sử, Phật giáo đã từng có vai trò quan trọng trên lĩnh vực chính trị tư tưởng ở nước ta, đặc biệt trong các triều đại phong kiến Lý, Trần. Theo các nhà nghiên cứu, trong các triều đại này, Phật

giáo được xem như là “quốc giáo” và đã có đóng góp rất tích cực trong công việc lãnh đạo và quản lí đất nước của các vị vua.

Tiếp theo đó, trong quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc của nước nhà, Phật giáo luôn ủng hộ đường lối chính sách giải phóng dân tộc của Đảng và Nhà nước ta, có những hoạt động cụ thể đóng góp cho cách mạng. Đồng đạo các nhà sư và Phật tử đã tham gia cách mạng, trong đó nhiều người đã hi sinh anh dũng vì nền độc lập của dân tộc. Các chùa Phật giáo trở thành nơi nuôi dưỡng, che giấu cán bộ để phục vụ cho cách mạng.

Kể từ sau Đại hội thống nhất Phật giáo Việt Nam (năm 1981) đến nay, hơn bao giờ hết, Phật giáo tiếp tục có những hoạt động thiết thực đóng góp cho đất nước trên lĩnh vực chính trị tư tưởng và luôn luôn đồng hành cùng dân tộc. Phương châm hành đạo của Giáo hội Phật giáo Việt Nam là “Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội”. Hơn nữa, trong thực tế, các tăng ni, Phật tử gương mẫu trong việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, sống tốt đời, đẹp đạo. Nhiều vị chức sắc Phật giáo tham gia Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc và đã có những ý kiến đóng góp hiệu quả cho Đảng và Nhà nước. Đặc biệt, Phật giáo đã luôn tích cực trong việc đấu tranh chống lại những hoạt động lợi dụng tôn giáo phá hoại cách mạng nước ta của các thế lực thù địch, vạch rõ âm mưu thâm độc của chúng, qua đó bảo vệ chính sách dân tộc, tôn giáo đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta, góp phần vào sự ổn định, phát triển của đất nước.

Việc Nhà nước ta chính thức đăng cai tổ chức Đại lễ Phật đản Liên Hợp quốc

8. Nguyễn Hồng Dương. *Tôn giáo trong mối quan hệ văn hoá và phát triển ở Việt Nam*. Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội 2004, tr. 82-88 và 92.

9. Nguyễn Hồng Dương. *Sdd*, tr.112-113.

(Vesak) năm 2008 tại Việt Nam là sự đánh giá đúng mức những giá trị tiến bộ của Phật giáo và vai trò của nó ở nước ta, qua đó mong muốn Phật giáo tiếp tục có những điều kiện thuận lợi để phát triển.

4. Một số vấn đề đặt ra đối với Phật giáo Việt Nam hiện nay

Lợi dụng Phật giáo để hoạt động mê tín

Việc lợi dụng Phật giáo để thực hiện những hành vi mê tín là một thực tế đang diễn ra hiện nay và gây bức xúc trong dư luận xã hội. Biểu hiện của nó rất đa dạng, phong phú, như tình trạng đốt vàng mã một cách thái quá, cúng sao giải hạn, bói toán, hay buôn bán sách có nội dung mê tín. Chẳng hạn, với lí luận “trần sao âm vậy”, việc đốt vàng mã trong thời gian gần đây đang bị lạm dụng trên phạm vi cả nước trong những dịp lễ tết, hội hè, giỗ chạp, sóc vọng,... Trong những ngày đó, đồ mã được đốt rất nhiều ở các chùa. Các đài báo đưa ra con số khiến chúng ta phải giật mình khi hàng năm nhân dân ta đốt đi số lượng đồ mã tương đương hàng nghìn tỉ đồng. Hành động đó rõ ràng là lãng phí và mê tín⁽¹⁰⁾.

Lợi dụng Phật giáo vào mục đích chính trị

Hơn bao giờ hết, hiện nay, các thế lực thù địch luôn luôn tìm cách lợi dụng vấn đề tôn giáo, trong đó có Phật giáo để phá hoại cách mạng nước ta. Hoạt động của chúng ngày càng tinh vi và xảo quyệt. Nó biểu hiện như tuyên truyền phản động, xuyên tạc đường lối chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta, tụ tập đông người, kích động người dân biểu tình gây nên tình trạng mất trật tự về an ninh xã hội, hay quốc tế hoá một số vấn đề còn tồn tại của Phật giáo Việt Nam, ...

Tháng 8 năm 2007, Thích Quảng Độ⁽¹¹⁾ và đồng bọn đã tạo ra một vụ việc gây

ảnh hưởng tiêu cực trong xã hội và bất bình trong giới tăng ni, Phật tử cả nước, khi họ lợi dụng những người khiếu kiện, tụ tập đông người để gây rối và tuyên truyền phản động chống Đảng và Nhà nước tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Sự sa sút phẩm hạnh của một số tăng ni

Nhìn chung, đa số tăng ni Việt Nam đều là những vị chân tu, có lối sống đạo đức tốt đẹp, là những tấm gương sáng cho các tín đồ Phật giáo và nhân dân học tập. Tuy nhiên, hiện nay có một bộ phận tăng ni bị sa sút phẩm hạnh, gây bức xúc trong dư luận. Tình trạng một số sư phạm giới (ăn thịt, uống rượu, quan hệ nam nữ bất chính) là một thực tế. Một số khác lơ là tu học, dành nhiều thời gian cúng bái, tiến hành những hoạt động mang tính thương mại,...

Những hiện tượng trên đây nếu không sớm được khắc phục sẽ tác động tiêu cực đến sự phát triển của Phật giáo Việt Nam.

Tóm lại, Phật giáo có vai trò và ảnh hưởng tích cực trong đời sống tinh thần của nhân ta qua bao nhiêu thế hệ, đặc biệt trên các lĩnh vực đạo đức, văn hoá và chính trị tư tưởng. Vì vậy, cho đến nay, Phật giáo vẫn là tôn giáo có số lượng tín đồ đông nhất trong các tôn giáo ở nước ta.

Tuy nhiên, cũng cần thấy rằng sự phát triển của Phật giáo Việt Nam hiện đang đứng trước một số khó khăn cần phải giải quyết như vấn đề lợi dụng Phật giáo để hoạt động mê tín, hoạt động chính trị, vấn đề hiện đại hoá Phật giáo hay tình trạng sa sút phẩm hạnh của một số tăng ni./.

10. Tạp chí Nghiên cứu Phật học, số 6/1999, tr.51.

11. Một chức sắc của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, một tổ chức Phật giáo đã không còn được thừa nhận ở nước ta kể từ năm 1981.